

## GIỚI THIỆU NỘI DUNG CƠ BẢN

### **Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành**

*(Tài liệu phục vụ phổ biến, tuyên truyền pháp luật)*

#### **1. Tên văn bản quy phạm pháp luật**

Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18/9/2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành.

#### **2. Hiệu lực thi hành**

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 10/12/2023

#### **3. Sự cần thiết, mục đích và tác động kinh tế - xã hội**

Trên cơ sở rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc và những kiến nghị, đề xuất của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, để thể chế hóa các chủ trương của Đảng, của Quốc hội tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho việc tiếp tục rà soát, kiện toàn, sắp xếp các tổ chức phối hợp liên ngành trong giai đoạn tới, Bộ Nội vụ nhận thấy việc xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành ban hành Quyết định sửa đổi Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành là cần thiết.

Hoàn thiện các quy định về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành làm cơ sở cho việc sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động để giải quyết có hiệu quả những công việc liên ngành cần phải có sự tập trung chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ.

#### **4. Nội dung chủ yếu**

Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg được xây dựng trên cơ sở: (1) Kế thừa những nội dung còn phù hợp Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12/3/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành; (2) Khắc phục những tồn tại, hạn chế đặt ra<sup>2</sup>; (3) Bảo

---

<sup>2</sup> Tồn tại, hạn chế: Việc thành lập các tổ chức liên ngành quá nhiều, số lượng các tổ chức phối hợp liên ngành của các Bộ, cơ quan ngang Bộ thời gian qua vẫn tăng, trong khi đó có rất ít các quyết định sắp xếp, giải thể, mặc dù một số tổ chức đã hoàn thành nhiệm vụ, không còn hoạt động; việc rà soát sự chồng chéo, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành với chức năng, nhiệm vụ của các Bộ quản lý ngành, lĩnh

đảm phù hợp với chủ trương rà soát, sắp xếp giảm các tổ chức phối hợp liên ngành tại các Nghị quyết của Đảng (Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới) và quy định của pháp luật. Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg gồm có 4 chương và 23 điều; trong đó có những nội dung mới như sau:

### 3.1. Về hình thức tổ chức (Điều 2)

Bổ sung khoản 2 quy định “Các tổ chức được thành lập theo điều ước, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh của Quyết định” để tránh trùng lặp, xung đột giữa quy định về tổ chức phối hợp liên ngành với quy định của pháp luật chuyên ngành, điều ước, thỏa thuận quốc tế.

### 3.2. Về nguyên tắc và tổ chức hoạt động (Điều 4)

- Thay cụm từ “sáp nhập” bằng cụm từ “tổ chức lại”, bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành hiện hành, trong đó khái niệm “tổ chức lại” đã được quy định thống nhất về cách hiểu và thực hiện là “việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức với các hình thức: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; hoặc điều chỉnh tên gọi, vị trí, chức năng, nhiệm vụ”.

- Bỏ quy định “trừ trường hợp đặc biệt theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ” đối với việc sử dụng con dấu hình Quốc huy của tổ chức phối hợp liên ngành để phù hợp với quy định tại Điều 7 Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng con dấu.

### 3.3. Về các trường hợp thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 5)

- So với Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg thì tên gọi Điều 5 đã được sửa đổi từ “Điều kiện thành lập” thành “Các trường hợp thành lập tổ chức phối hợp liên ngành” để phù hợp với nội dung quy định về các trường hợp tổ chức phối hợp liên ngành được thành lập (gồm: (1) Khi giải quyết những công việc quan trọng liên quan đến quốc phòng, an ninh, đối ngoại, huy động nguồn lực lớn, các công trình trọng điểm quốc gia, những công việc liên quan đến nhiệm vụ quản lý nhà nước của nhiều bộ, cơ quan ngang bộ cần thiết phải có sự tập trung chỉ đạo, điều hành của Thủ tướng Chính phủ; (2) Khi xảy ra thảm họa, sự cố, thiên tai, dịch bệnh đặc biệt nghiêm trọng vượt quá khả năng giải quyết của một bộ, cơ quan ngang bộ, cần tập trung giải quyết trong thời gian nhất định).

- Bỏ quy định tại khoản 1 “theo quy định tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; quyết định của Chủ tịch nước; nghị quyết, nghị định của Chính phủ”. Theo đó, việc thành lập, tổ chức

---

vực hoặc giữa các tổ chức phối hợp liên ngành còn chung chung, chưa cụ thể, theo đó chưa điều chỉnh để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức phối hợp liên ngành; việc thống kê, tổng hợp tổ chức phối hợp liên ngành chưa được làm thường xuyên, chưa đúng đối tượng là tổ chức phối hợp liên ngành thành lập theo Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg, việc gửi báo cáo theo quy định còn chậm; chưa quy định cụ thể về cách thức hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, về trách nhiệm cá nhân của thành viên,... dẫn đến hiệu quả hoạt động của một số tổ chức phối hợp liên ngành thời gian qua chưa cao, còn mang tính hình thức, chưa thực chất để giúp Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề, yêu cầu quản lý đặt ra khi thành lập tổ chức phối hợp liên ngành.

và hoạt động của các tổ chức này sẽ căn cứ theo quy định tại các văn bản này để thực hiện (không theo quy định của pháp luật về tổ chức phối hợp liên ngành).

#### 3.4. Về nhiệm vụ, quyền hạn (Điều 6)

Bổ khoản 3 “Giúp Thủ tướng Chính phủ đôn đốc các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong việc thực hiện những vấn đề quan trọng, liên ngành”, bảo đảm với nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015. Đồng thời, rà soát, biên tập lại cho sát với nhiệm vụ của các tổ chức phối hợp liên ngành (giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất và chỉ đạo, phối hợp các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ).

#### 3.5. Về thành phần (Điều 7)

- Bổ sung, quy định thống nhất về Ủy viên của Tổ chức phối hợp liên ngành “là lãnh đạo cấp phó của bộ, ban, ngành, đoàn thể ở trung ương” (tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg quy định là cấp thứ trưởng), bảo đảm phù hợp với quy định tại Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019); Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở.

- Bổ sung khoản 4 “Trường hợp cần thiết phải bố trí thành viên có chức danh, chức vụ thấp hơn quy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều này hoặc thành viên là các chuyên gia, nhà khoa học để phù hợp với yêu cầu, tính chất đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành thì bộ, cơ quan ngang bộ đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định cơ cấu thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành”.

#### 3.6. Về đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 8)

Bổ sung, quy định rõ “Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trình Thủ tướng Chính phủ đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành, xây dựng dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định thành lập, dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động lấy ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan” (bổ quy định về xây dựng Đề án).

#### 3.7. Về thẩm định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 9)

- Bổ sung quy định rõ thời gian thẩm định là “từ 01 đến 03 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định”.

- Bổ sung quy định hồ sơ phải có thêm 02 tài liệu so với quy định tại Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg là: (1) Dự thảo Quyết định thành lập; (2) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan. Đồng thời quy định rõ yêu cầu về Tờ trình về việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (phải nêu rõ sự cần thiết, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, dự kiến thành phần, cơ quan thường trực và thời hạn hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành); Dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động (phải nêu rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động, chế độ làm việc và mối quan hệ công tác, trách nhiệm của người đứng đầu và thành viên tổ chức phối hợp liên ngành, nhiệm vụ của cơ quan thường trực, chế độ thông tin, báo cáo).

#### 3.8. Về thủ tục trình thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 10)

- Bổ sung quy định rõ về trách nhiệm trình: “Bộ, cơ quan ngang bộ trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định thành lập tổ chức phối hợp liên ngành”.

- Hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ bao gồm: (1) Các tài liệu quy định tại khoản 2 Điều 9; ý kiến thẩm định bằng văn bản của Bộ Nội vụ; báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định.

### 3.9. Về thẩm tra thành lập tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 11)

Bổ sung quy định: “Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm thẩm tra việc thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trong thời hạn từ 01 đến 02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định”.

### 3.10. Về kiện toàn, tổ chức lại (Điều 12)

- Bổ sung quy định về kiện toàn: “Khi có sự điều chỉnh về chức danh người đứng đầu, thay đổi thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành, bộ, cơ quan ngang bộ đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định”.

- Bổ sung quy định về tổ chức lại: “Các tổ chức phối hợp liên ngành được tổ chức lại dưới hình thức sáp nhập, hợp nhất khi mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, trùng lặp hoặc thay đổi về tên gọi, chức năng, nhiệm vụ theo quyết định của cấp có thẩm quyền”. Theo đó, quy định việc tổ chức lại tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện theo trình tự, thủ tục tương tự như khi thành lập.

### 3.11. Về giải thể (Điều 13)

- Bổ sung quy định giải thể đối với “tổ chức phối hợp liên ngành được xác định thời hạn hoạt động theo nhiệm vụ được giao thì tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được ghi trong quyết định thành lập” (khoản 2).

- Bổ sung, hoàn thiện, quy định rõ: “Tổ chức phối hợp liên ngành không xác định thời hạn hoạt động thì giải thể khi *không hoạt động, hoạt động không hiệu quả* hoặc đã hoàn thành nhiệm vụ” (khoản 3).

- Bổ sung quy định về trình tự, thủ tục giải thể: Bộ, cơ quan ngang bộ đề xuất thành lập tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành trước khi trình Thủ tướng Chính phủ quyết định giải thể tổ chức phối hợp liên ngành (quy định tại khoản 3). Hồ sơ đề nghị giải thể gồm: (1) Tờ trình về việc giải thể tổ chức phối hợp liên ngành, trong đó nêu rõ sự cần thiết, lý do, phương án giải thể và các kiến nghị, đề xuất (nếu có); (2) Dự thảo Quyết định giải thể; (3) Ý kiến của các cơ quan, tổ chức có liên quan (nếu cần); (4) Ý kiến của Bộ Nội vụ.

### 3.12. Về chế độ làm việc (Điều 14)

Bổ sung quy định rõ “Tổ chức phối hợp liên ngành do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đứng đầu làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên” (khoản 2).

### 3.13. Về trách nhiệm của cơ quan thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 15)

- Bổ sung quy định: Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đứng đầu thì người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực chịu trách nhiệm bảo đảm các điều kiện hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, sử dụng bộ máy của mình để tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành *hoặc báo cáo người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành thành lập tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (có sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học về ngành, lĩnh vực) thuộc cơ quan thường trực để giúp tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, bảo đảm không tăng biên chế*; trừ trường hợp đặc biệt thực hiện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Bổ sung quy định: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ của tổ chức phối hợp liên ngành *hoặc thành lập tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm (có sự tham gia của các chuyên gia, nhà khoa học về ngành, lĩnh vực) để giúp tổ chức phối hợp liên ngành thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, bảo đảm không tăng biên chế*.

### 3.14. Về trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành (Điều 16)

- Quy định rõ Người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động (khoản 1).

- So với Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg: Bỏ điểm e (đã chuyển thành khoản 1), điểm g “thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành” (nội dung thông tin báo cáo được quy định cụ thể tại Điều 18); điểm h “Bảo quản hồ sơ, tài liệu của tổ chức phối hợp liên ngành theo quy định của pháp luật”; điểm i “Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc được trang bị theo quy định của pháp luật” (vì 02 nhiệm vụ tại điểm h, i thuộc trách nhiệm của cơ quan thường trực).

### 3.15. Về trách nhiệm thành viên (Điều 17)

Bổ sung quy định thành viên của tổ chức phối hợp liên ngành chịu trách nhiệm cá nhân trước người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành về những nhiệm vụ được phân công.

### 3.16. Về chế độ thông tin báo cáo (Điều 18)

Bổ sung quy định rõ về chế độ thông tin báo cáo như sau:

- Tổ chức phối hợp liên ngành do Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ đứng đầu thì cấp phó là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ được giao làm nhiệm vụ cơ quan thường trực có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động.

- Tổ chức phối hợp liên ngành do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đứng đầu thì người đứng đầu tổ chức phối hợp liên ngành có trách nhiệm báo cáo định kỳ theo Quy chế tổ chức và hoạt động, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về tình hình hoạt động.

- Định kỳ trước ngày 31 tháng 12 hằng năm, cơ quan thường trực của tổ chức phối hợp liên ngành báo cáo tình hình hoạt động gửi Bộ Nội vụ và Văn phòng Chính phủ đề tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

### 3.17. Về quy định chuyên tiếp (Điều 21)

Bổ sung quy định “Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, căn cứ quy định của Quyết định này, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ rà soát, báo cáo, đề xuất, gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kiện toàn, tổ chức lại, giải thể các tổ chức phối hợp liên ngành do bộ, cơ quan ngang bộ đề xuất thành lập theo hướng giảm các tổ chức phối hợp liên ngành theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW”.

### 3.18. Về quy định áp dụng (Điều 22)

Bổ sung quy định “Các tổ chức có tính chất liên ngành được quy định tại các luật, nghị quyết của Quốc hội; pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; quyết định của Chủ tịch nước; nghị quyết, nghị định của Chính phủ; quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà chưa quy định cụ thể về tổ chức, hoạt động thì trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể, tổ chức và hoạt động áp dụng theo quy định của Quyết định này”. Việc quy định này là cần thiết để khắc phục bất cập thời gian qua có nhiều tổ chức có tính chất liên ngành được quy định tại các văn bản nêu trên nhưng không quy định cụ thể về tổ chức, hoạt động dẫn đến khó khăn trong việc thành lập, tổ chức và hoạt động.